

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLONG,  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST  
Ngày 08/11/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***Với Thành phần hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán – chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Trung Dũng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Giàng Seo Chúng
2. Bà Trần Thị Kim Anh

***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Glong.

***Đại diện VKSND huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:*** Ông Lương Hồng Thái - Kiểm sát viên

Ngày 08/11/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Glong mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Trần Thị Hoài T** (*Có mặt*); tên gọi khác: Không; sinh năm: 1995 tại tỉnh L; nơi cư trú trước khi phạm tội: xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Đình H (*sinh năm 1968*) và con bà Cao Thị Anh T (*sinh năm 1974*), hiện đang sinh sống tại Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 chị em; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/8/2014 bị Công an huyện Đăk Glong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/02/2015 thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2015/HSST ngày 14/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù (*đã được xóa án tích*). Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 286/QĐ-TA ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày 20/8/2020 đối với T tại cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa, ngày

20/8/2021 chấp hành xong quyết định xử lý hành chính trở về xã Q, huyện Đ sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/5/2023 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong.

2. Bị cáo **Đỗ Tấn T** (*Có mặt*); tên gọi khác: Có; sinh năm 1998, tại tỉnh Đ; nơi cư trú trước khi phạm tội: tổ A, phường N, Thành phố G, tỉnh Đ; dân tộc: kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn T (*đã chết*) và con bà Nguyễn Thị Mỹ Ch (*sinh năm 1980*), hiện đang sinh sống tại tổ A, phường N, Thành phố G, tỉnh Đ; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự không, tiền án: 02 tiền án; nhân thân: Tại Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 1213/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND thị xã G (*nay là thành phố G*) đã Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 03 do Bộ Công an quản lý đóng tại huyện H, Thành phố Đ trong thời gian 24 tháng đối với Đỗ Tấn T. Ngày 28/8/2014, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 141/2015/HSPT ngày 23/12/2015, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xử phạt 03 tháng tù. Ngày 07/01/2016, thực hiện hành vi Cướp tài sản, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (*nay là Thành phố Gia Nghĩa*), xử phạt 04 năm tù. Đến ngày 02/4/2019 thì chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Đắk P'Lao. Ngày 29/6/2019, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Gia Nghĩa, xử phạt 03 năm tù. Đến ngày 30/4/2022 thì chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Đắk P'Lao, sau đó trở về địa phương sống lang thang cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/5/2023 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong.

3. Bị cáo **Nguyễn Minh S** (*Có mặt*); tên gọi khác: không; sinh năm 2001, tại tỉnh Đ; nơi cư trú trước khi phạm tội: xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: thợ sửa xe ô tô; Con ông Nguyễn Văn H (*sinh năm 1970*), con bà Nguyễn Thị T (*sinh năm 1978*) hiện đang sinh sống tại Bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/5/2023 sau đó chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong.

4. Bị cáo **Nguyễn Xuân N** (*Có mặt*); tên gọi khác: không, sinh năm 1995 tại tỉnh B; nơi cư trú trước khi phạm tội: xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Xuân L (*sinh năm 1972*) và con bà Trần Thị T (*sinh*

*năm 1972*), hiện đang sinh sống tại Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Glong.

5. Bị cáo **Đoàn Quốc B** (*Có mặt*); tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997, tại tỉnh H; nơi cư trú trước khi phạm tội: Tổ dân phố A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ; Nơi ở trước khi phạm tội: xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; con ông Đoàn Quốc S (*đã chết*) và con bà Nguyễn Thị H (*sinh năm 1976*), hiện đang sinh sống tại TDPA, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 14/9/2022 bị Công an huyện Đăk Glong xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/12/2022 bị Công an xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*chưa chấp hành*). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/7/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Glong.

6. Bị cáo **Nguyễn Huy H** (*Có mặt*); tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/7/2005 tại tỉnh Đ; nơi cư trú trước khi phạm tội: xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Quyết T (*sinh năm 1978*) và con bà Phan Thị T (*sinh năm 1980*) hiện đang sinh sống tại Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Glong trong một vụ án khác.

- *Người làm chứng:*

Anh Ngô Cao N (*Có mặt*), sinh năm 1998

Địa chỉ: bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Hoài T và Đỗ Tấn T (*sống chung với nhau như vợ chồng*) tại nhà trọ ở Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ. T thường mua ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, T hay gọi người này là anh “Heo” để cùng T sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Sáng ngày 14/5/2023, Nguyễn Xuân N sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên “*Nguyễn Xuân N*” đăng ký bằng

số điện thoại 0388328045, liên hệ và nhắn tin tới tài khoản tên “*T Là Vì*” của Trần Thị Hoài T đăng ký bằng số điện thoại 0394600484, hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng và yêu cầu giao đến nhà N (*thuộc bon S, xã Q*), thì được T đồng ý. Sau đó, N sử dụng điện thoại chuyển số tiền 250.000 đồng từ tài khoản số 1035387271 của N mở tại Ngân hàng Vietcombank, vào tài khoản số 0394600484 của T mở tại Ngân hàng MB Bank. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T đưa 01 gói ma túy cho T và nói T mang đến giao cho N. T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển kiểm soát 92H1-555.76 đến nhà N và giao gói ma túy cho N. N đưa số tiền 50.000 đồng còn lại cho T. T nhận tiền rồi điều khiển xe về lại nhà trọ và đưa số tiền này lại cho T. Còn N, mang gói ma túy mua của T vào nhà và một mình sử dụng hết.

Tối ngày 16/5/2023, N, Ngô Cao N và Nguyễn Huy H lần lượt đến garage Minh S (*do Nguyễn Minh S làm chủ*) ở bon K, xã Q để nói chuyện và chơi game trên điện thoại di động cùng với Đoàn Quốc B (*là người làm thuê tại garage Minh S*) và Nguyễn Minh S. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, N chơi game thắng được 450.000 đồng. Do trước đây các đối tượng này đã từng góp tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng ma túy tại đây, nên N nói B liên lạc mua ma túy về để cả nhóm cùng sử dụng. Nghe N nói vậy thì H nói N cứ bỏ tiền mua ma túy, khi nào có tiền thì H sẽ chuyển khoản góp sau, còn N và S thì không nói gì. B gọi điện cho T bằng ứng dụng Messenger của mạng xã hội Facebook (*tài khoản Facebook của B có tên là “Quốc B”, còn tài khoản Facebook của T có tên là “Trần Thị Hoài T”*) hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý. Sau đó N chuyển khoản từ số tài khoản 58121995529 của N mở tại Ngân hàng T mại cổ phần T, đến số tài khoản 0325699806 của B mở tại Ngân hàng T mại cổ phần Quân đội số tiền 350.000 đồng (*trong đó 300.000 đồng để mua ma túy, còn 50.000 đồng N cho B để nạp tiền chơi game*). B sử dụng ứng dụng ví điện tử Momo của B, đăng ký bằng số điện thoại 0325699806, chuyển khoản vào ví điện tử Momo của T, đăng ký bằng số điện thoại 0394600484 số tiền 280.000 đồng, còn 20.000 đồng B tự giữ lại và không nói cho ai biết. Sau khi nhận được tiền do B chuyển khoản, T đưa ma túy cho T và nói T đưa ma túy đến garage Minh S cho B. T điều khiển xe mô tô BKS 92H1-555.76 đến trước cửa garage Minh S, rồi ném gói ma túy xuống nền sân. Nghe tiếng xe máy, H đi ra gặp T để lấy ma túy, thì T chỉ chỗ vút ma túy cho H đến lấy. Sau khi lấy được ma túy H đem vào phòng, đồng thời lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (*gồm 01 nắp chai nhựa được đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống bằng thủy tinh “thường gọi là coóng”, một lỗ gắn ống hút nhựa*) có sẵn trước đó (*ống bằng thủy tinh này do H đặt mua trên mạng*) để ở giữa phòng. Sau đó B là người đổ ma túy vào dụng cụ và đốt để cho ma túy nóng chảy, rồi Đoàn Quốc B, Nguyễn Huy H, Ngô Cao N, Nguyễn Xuân N và Nguyễn Minh S cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày,

Công an huyện Đắk Glong phát hiện lập biên bản, thu giữ các đồ vật liên quan và mời các đối tượng về trụ sở làm việc, qua đấu tranh các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai của B và H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã tiến hành khám xét khẩn cấp và ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T và T. Tiến hành test ma túy đối với T, T, S, N, B, N và H đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng trong ống thủy tinh hình cầu được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0731 gam. Không đủ căn cứ kết luận bên trong đoạn nhựa dạng ống hút trong suốt, bị nhiệt hóa được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định có ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành lập biên bản kiểm tra điện thoại, sao kê tài khoản ngân hàng để chứng minh việc liên lạc, trao đổi và chuyển tiền liên quan đến việc mua ma túy trái phép của các bị cáo, trích xuất các bị cáo để chỉ các địa điểm thực hiện hành vi mua bán, giao ma túy.

Quá trình điều tra, Trần Thị Hoài T, Đỗ Tấn T, Đoàn Quốc B, Nguyễn Huy H, Nguyễn Xuân N và Nguyễn Minh S đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 chai nhựa bên ngoài có dán nhãn chữ Sting màu đỏ, bên trong có chất lỏng trong suốt, chai có nắp vặn màu trắng ghi chữ “KIRIN” màu đỏ, trên nắp chai có đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh được uốn cong, một đầu ống thủy tinh được thổi T hình cầu (*bên trong hình cầu có chất rắn màu trắng*), lỗ còn lại ở nắp chai được gắn với ống nhựa trong suốt, được nối gấp khúc ở một đầu; 01 mảnh nhựa của ống hút trong suốt bị đập dẹp, bị nhiệt hóa ở nhiều đoạn, có bám dính chất rắn màu trắng; 01 bật lửa gas màu tím; 01 kéo kim loại dài 11,7cm, phần cán có S màu vàng (*đây là những đồ vật, dụng cụ phục vụ cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại garage Minh S*), Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành niêm phong nắp chai màu trắng ghi chữ “KIRIN” màu đỏ, trên nắp chai có đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh được uốn cong, một đầu ống thủy tinh được thổi T hình cầu (*bên trong hình cầu có chất rắn màu trắng*), lỗ còn lại ở nắp chai được gắn với ống nhựa trong suốt, được nối gấp khúc ở một đầu và mảnh nhựa của ống hút trong suốt bị đập dẹp, bị nhiệt hóa ở nhiều đoạn, có bám dính chất rắn màu trắng nêu trên để tiến hành trưng cầu giám định theo quy định. Thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Trần Thị Hoài T 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi T hình cầu, một đầu có dấu vết bị gãy, vỡ. Thu giữ của Nguyễn Minh S 01 điện

thoại hiệu OPPO A5S, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0965.907.034. Thu giữ của Đoàn Quốc B 01 điện thoại hiệu VIVO V2029, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0325.699.806. Thu giữ của Ngô Cao Nguyễn 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, bên trong có gắn sim số 0979.289.454; 01 xe máy hiệu Honda, loại Vario, màu đen, số máy KF41E2432462, số khung MH1KF128MK428577, biển kiểm soát 48B1-705.09; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 245.410.097, 01 Giấy phép lái xe số 670228009723 mang tên Ngô Cao N và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 48009247, chủ xe tên: Ngô Cao N. Thu giữ của Nguyễn Xuân N 01 điện thoại hiệu OPPO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0388.328.045; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 48B1-422.11, số khung RLCS5C6H0GY247582, số máy 5C6H247600. Thu giữ của Nguyễn Huy H 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng, số máy JK03E2579040, số khung RLHJK0315NY574895, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0397.914.546. Thu giữ của Trần Thị Hoài T 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu tím, số máy G3D4E616923, số khung 0610HY591791, biển kiểm soát 92H1-555.76; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh trắng, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số thuê bao 0394600484.

Tại bản cáo trạng số 57/Ctr-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong đã truy tố bị cáo Đỗ Tấn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Thị Hoài T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì thêm hay tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện; khi được nói lời sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với cộng đồng, xã hội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đã giữ N quyết định truy tố bị cáo Đỗ Tấn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Thị Hoài T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H về tội “*Tổ chức sử dụng trái*

*phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tấn T và Trần Thị Hoài T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Hoài T từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Quốc B từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện đã ra các Quyết định xử lý vật chứng trả lại những tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, cụ thể như sau: Quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ-CQĐT ngày 11/7/2023 trả lại 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng, số máy JK03E2579040, số khung RLHJK0315NY574895, không có biển kiểm soát thu giữ của H cho bà Bùi Thị O. Quyết định xử lý vật chứng 26/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 điện thoại hiệu OPPO A5S, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0965.907.034 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị can Nguyễn Minh S; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, bên trong có gắn sim số 0979.289.454, 01 xe máy hiệu Honda, loại Vario, màu đen, số máy KF41E2432462, số khung

MH1KF128MK428577, biển kiểm soát 48B1-705.09, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 245.410.097, 01 Giấy phép lái xe số 670228009723 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 48009247 cho chủ sở hữu hợp pháp là Ngô Cao N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 48B1-422.11, số khung RLCS5C6H0GY247582, số máy 5C6H247600 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Xuân L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 03979.14546 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Huy H. Quyết định xử lý vật chứng 29/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy G3D4E616923, số khung 0610HY591791, biển kiểm soát 92H1-555.76 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị Anh T.

Đối với những đồ vật, tài sản trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Tịch thu, tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong ống thủy tinh hình cầu hoàn lại Cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0536 gam; Chất rắn màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa dạng ống hút trong suốt, bị nhiệt hóa đã sử dụng hết cho công tác giám định và những đồ vật khác được niêm phong trong 01 hộp giấy catton, xung quanh có chữ ký giáp lai của Giám định viên và đóng dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh; 01 chai nhựa bên ngoài có dán nhãn chữ Sting màu đỏ, bên trong có chất lỏng trong suốt; 01 bật lửa gas màu tím; 01 kéo kim loại dài 11,7cm, phần cán có S màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi T hình cầu, một đầu có dấu vết bị gãy, vỡ; 01 sim số 0325.699.806 thu giữ của bị cáo B, 01 sim số 0388.328.045 thu giữ của bị cáo N, 01 sim số 0394600484 thu giữ của bị cáo T.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu VIVO V2029, màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo B; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh trắng thu giữ của bị cáo T.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 580.000 đồng đối với bị cáo Trần Thị Hoài T và số tiền 20.000 đồng đối với bị cáo Đoàn Quốc B là số tiền do phạm tội mà có.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:



[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Tấn T, Trần Thị Hoài T, Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện cơ bản đúng như diễn biến sự việc theo bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2023, tại nhà của Nguyễn Xuân N ở Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ, Trần Thị Hoài T và Đỗ Tấn T đã bán 01 gói ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Xuân N với giá 300.000 đồng; Tối ngày 16/5/2023, khi có tiền thắng được từ việc chơi game trên điện thoại di động, N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H đã cùng nhau thống nhất mua ma túy về sử dụng. B liên hệ với T để mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 280.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi mua được 01 gói ma túy từ T và do T giao đến. H là người trực tiếp nhận ma túy từ T và chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, B là người chế biến ma túy để sử dụng. Trong khi các bị cáo N, B, H, S và anh N đang cùng nhau sử dụng ma túy tại garage Minh S (do Nguyễn Minh S làm chủ) ở bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong phát hiện và bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Đối với bị cáo T và bị cáo T đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán chất ma túy với N, B và bị cáo T thực hiện hành vi khi đã tái phạm nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đối với bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H đã chuẩn bị địa điểm, tiền mua ma túy, cung cấp ma túy, công cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng ma túy và cùng với Ngô Cao N sử dụng ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Hoài T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi Đỗ Tấn T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H đã

phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

**Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

*b) phạm tội 02 lần trở lên;*

...

*q) Tái phạm nguy hiểm.”*

**Điều 255 Bộ luật hình sự quy định như sau:**

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

[4]Xét tính chất vụ án và hành vi của các bị cáo: Hành vi mà bị cáo Trần Thị Hoài T và Đỗ Tấn T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; hành vi mà bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B, Nguyễn Huy H thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; các bị cáo là những thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động, lẽ ra các bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện nhưng lại xuất phát từ mục đích ích kỷ của bản thân nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, vì lợi nhuận nên các bị cáo đã có hành vi mua bán, cung cấp chất ma túy, công cụ, phương tiện, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân các bị cáo:

Đối với bị cáo Trần Thị Hoài T: tiền án, tiền sự: không; có nhân thân xấu: Ngày 25/8/2014 bị Công an huyện Đắk Glong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/02/2015 thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2015/HSST ngày 14/7/2015 của Tòa án

nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù (*đã được xóa án tích*). Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 286/QĐ-TA ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày 20/8/2020 đối với T tại cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa, ngày 20/8/2021 chấp hành xong quyết định xử lý hành chính trở về xã Q, huyện Đ sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Đỗ Tấn T: Nhân thân xấu; tiền sự không; tiền án 02 tiền án: Tại Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 1213/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND thị xã G (*nay là Thành phố G*) đã Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 03 do Bộ Công an quản lý đóng tại huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng trong thời gian 24 tháng đối với Đỗ Tấn T. Ngày 28/8/2014, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 141/2015/HSPT ngày 23/12/2015, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xử phạt 03 tháng tù. Ngày 07/01/2016, thực hiện hành vi Cướp tài sản, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (*nay là Thành phố Gia Nghĩa*), xử phạt 04 năm tù. Đến ngày 02/4/2019 thì chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Đắk P’Lao. Ngày 29/6/2019, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, xử phạt 03 năm tù. Đến ngày 30/4/2022 thì chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Đắk P’Lao (thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích), sau đó trở về địa phương sống lang thang cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh S: Tiền án, tiền sự không; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân N: Tiền án, tiền sự không; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Đoàn Quốc B: Tiền án không; Tiền sự 02: Ngày 14/9/2022 bị Công an huyện Đắk Glong xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/12/2022 bị Công an xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*chưa chấp hành*).

Đối với bị cáo Nguyễn Huy H: Tiền án, tiền sự không; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Thị Hoài T sau khi phạm tội đã tích cực phối hợp với cơ quan Công an huyện Đắk Glong để

phát hiện, kịp thời xử lý tội phạm nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[8]Về vai trò của các bị cáo trong vụ án và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo T là người trực tiếp giao dịch, bán ma túy cho N và B, còn T là người giúp T mua bán ma túy, đi giao ma túy cho người mua nên vai trò của T cao hơn. Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ (02 tình tiết). Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (có 02 tình tiết định khung tăng nặng) nên cần phải xử phạt bị cáo T nặng hơn bị cáo T.

Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: bị cáo S là người chuẩn bị địa điểm để sử dụng ma túy, bị cáo N là người khởi xướng, chuyên tiền để B mua ma túy, bị cáo B là người trực tiếp gọi, giao dịch với T để mua ma túy còn bị cáo H đã ra nhận ma túy, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên vai trò của các bị cáo là như nhau, bị cáo B là người có nhân thân xấu, bị cáo H khi phạm tội dưới 18 tuổi nên được hưởng các quy định tại Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự; do vậy, cần xử phạt bị cáo B mức án cao hơn bị cáo S và bị cáo N, xử phạt bị cáo H mức án thấp hơn, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian thì mới có tác dụng dăn đe, phòng ngừa và giáo dục các bị cáo T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[10]Đối với người đàn ông tên “Heo” bán ma túy cho Trần Thị Hoài T do chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong cần tiếp tục xác minh, điều tra để xử lý sau.

[11]Đối với anh Ngô Cao N, quá trình điều tra xác định N không có hành vi gì giúp sức cho việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà N chỉ cùng với các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 16/5/2023, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã chuyển hồ sơ và đề nghị Công an xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong xử lý hành chính theo quy định là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12]Quá trình điều tra xác định B là người liên hệ với T để đặt vấn đề mua ma túy, sau đó T nói T mang ma túy đến garage Minh S để giao ma túy cho B; tuy nhiên khi đến garage Minh S thấy H ra hỏi lấy ma túy, thì T chỉ cho H biết chỗ T ném ma túy để H lấy. T không biết về việc thỏa thuận mua ma túy giữa B và T, nên không có cơ sở để xử lý T và T về hành vi bán chất ma túy “đối với 02 người trở lên”.

[13]Quá trình điều tra bị cáo T và T cũng khai nhận, ngoài 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy nêu trên, thì T và T còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho những người khác, ở những địa điểm và thời gian khác nhau, nhưng không nhớ cụ thể đã bán cho ai, ở đâu, thời gian nào và quá trình điều tra cũng

không thu thập được chứng cứ khác để chứng minh, nên không có căn cứ để xử lý.

[14]Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H cũng khai nhận, ngoài lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 16/5/2023, thì các bị can còn nhiều lần góp tiền để mua ma túy về sử dụng tại nhiều địa điểm và thời gian khác nhau, nhưng các bị cáo cũng không nhớ cụ thể mua ma túy của ai, những ai đã góp tiền để mua ma túy, sử dụng ma túy cùng những ai, vào thời gian và địa điểm nào và quá trình điều tra cũng không thu thập được chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

[15]Quá trình điều tra cũng xác định hành vi của Nguyễn Minh S không cấu thành tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” mà cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” nên Cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành ban hành các thủ tục thay đổi Quyết định khởi tố bị cáo đối với Nguyễn Minh S là phù hợp.

[16]Về vật chứng vụ án: Căn cứ của Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glông đã có Quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ-CQĐT ngày 11/7/2023 trả lại 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng, số máy JK03E2579040, số khung RLHJK0315NY574895, không có biển kiểm soát thu giữ của H cho bà Bùi Thị O; Quyết định xử lý vật chứng 26/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 điện thoại hiệu OPPO A5S, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0965.907.034 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Minh S; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, bên trong có gắn sim số 0979.289.454, 01 xe máy hiệu Honda, loại Vario, màu đen, số máy KF41E2432462, số khung MH1KF128MK428577, biển kiểm soát 48B1-705.09, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 245.410.097, 01 Giấy phép lái xe số 670228009723 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 48009247 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Cao N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 48B1-422.11, số khung RLCS5C6H0GY247582, số máy 5C6H247600 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Xuân L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 03979.14546 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Huy H. Quyết định xử lý vật chứng 29/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy G3D4E616923, số khung 0610HY591791, biển kiểm soát 92H1-555.76 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị Anh T. Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo hoặc thuộc sở hữu của người khác, các bị cáo mượn để sử dụng nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp và cần chấp nhận.

Đối với chất rắn màu trắng trong ống thủy tinh hình cầu hoàn lại Cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0536 gam; Chất rắn màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa dạng ống hút trong suốt, bị nhiệt hóa đã sử dụng hết cho công tác giám định và những đồ vật khác được niêm phong trong 01 hộp

giấy catton; 01 chai nhựa bên ngoài có dán nhãn chữ Sting màu đỏ, bên trong có chất lỏng trong suốt; 01 bật lửa gas màu tím; 01 kéo kim loại dài 11,7cm, phần cán có S màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi T hình cầu, một đầu có dấu vết bị gãy, vỡ; 01 sim số 0325.699.806 thu giữ của bị cáo B; 01 sim số 0388.328.045 thu giữ của bị cáo N; 01 sim số 0394600484 thu giữ của bị cáo T là vật, công cụ sử dụng vào việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu VIVO V2029, màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo B; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh trắng thu giữ của bị cáo T là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo T được hưởng lợi số tiền 580.000 đồng và bị cáo B được hưởng lợi số tiền 20.000 đồng nhưng không thu giữ được nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 580.000 đồng đối với bị cáo T và số tiền 20.000 đồng đối với bị cáo B là số tiền do phạm tội mà có.

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải nộp 200.000 tiền án phí.

[18] Xét quan điểm buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Hoài T và Đỗ Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B và Nguyễn Huy H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s và t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Hoài T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

1.2. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2023.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 14/7/2023.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Quốc B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2023.

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự :

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã có Quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ-CQĐT ngày 11/7/2023 trả lại 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng, số máy JK03E2579040, số khung RLHJK0315NY574895, không có biển kiểm soát thu giữ của H cho bà Bùi Thị O; Quyết định xử lý vật chứng 26/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 điện thoại hiệu OPPO A5S, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0965.907.034 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Minh S; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, bên trong có gắn sim số 0979.289.454, 01 xe máy hiệu Honda, loại Vario, màu đen, số máy KF41E2432462, số khung MH1KF128MK428577, biển kiểm soát 48B1-705.09, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 245.410.097, 01 Giấy phép lái xe số 670228009723 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 48009247 cho chủ sở hữu hợp pháp là Ngô Cao N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 48B1-422.11, số khung RLCS5C6H0GY247582, số máy 5C6H247600 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Xuân L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 03979.14546 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Huy H. Quyết định xử lý vật chứng 29/QĐ-CQĐT ngày 13/9/2023 trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy G3D4E616923, số khung 0610HY591791, biển kiểm soát 92H1-555.76 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị Anh T.

Tịch thu, tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong ống thủy tinh hình cầu hoàn lại Cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0536 gam; Chất rắn màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa dạng ống hút trong suốt, bị nhiệt hóa đã sử dụng hết cho công tác giám định và những đồ vật khác được niêm phong trong 01 hộp giấy catton; 01 chai nhựa bên ngoài có dán nhãn chữ Sting màu đỏ, bên trong có chất lỏng trong suốt; 01 bật lửa gas màu tím; 01 kéo kim loại dài 11,7cm, phần cán có S màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi T hình cầu, một đầu có dấu vết bị gãy, vỡ; 01 sim số 0325.699.806; 01 sim số 0388.328.045; 01 sim số 0394600484 là vật, công cụ sử dụng vào việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại hiệu VIVO V2029, màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo B; 01 điện thoại hiệu OPPO, màu xanh

đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh trắng thu giữ của bị cáo T là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng.

*(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 11/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong và Chi cục THADS huyện Đắk Glong)*

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Trần Thị Hoài T số tiền 580.000 đồng và bị cáo Đoàn Quốc B số tiền 20.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo được hưởng lợi do phạm tội mà có.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hoài T, Đỗ Tấn T, Nguyễn Minh S, Nguyễn Xuân N, Đoàn Quốc B, Nguyễn Huy H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Glong (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Glong  
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS,  
Đội THAHS);
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Trung Dũng**